

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2013

CỘNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: ... 5266 ... Ngày: ... 1/7 ...

CHỈ THỊ

**Về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng
xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ**

Thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong thời gian qua, các cấp các ngành đã có nhiều cố gắng trong việc chấn chỉnh lại công tác quản lý, cơ cấu lại đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ theo hướng tập trung hiệu quả, giảm dần tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản. Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng phê duyệt nhiều dự án quá khả năng cân đối vốn, dẫn đến phân bổ vốn dàn trải, kéo dài thời gian thi công, gây lãng phí thất thoát, ... Nợ đọng xây dựng cơ bản chưa được xử lý triệt để.

Thực trạng trên đã và đang ảnh hưởng xấu đến an toàn nợ công và tăng trưởng kinh tế bền vững. Trong năm 2013 và các năm tới, tình hình thu ngân sách nhà nước dự báo tiếp tục khó khăn, nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ khó có thể đáp ứng được nhu cầu đầu tư để hoàn thành các dự án dở dang của các bộ, ngành, địa phương.

Để bảo đảm an ninh tài chính quốc gia, nâng cao hiệu quả đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước tiếp tục chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương; đồng thời, tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

I. KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ VIỆC LẬP, THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

1. Về nhiệm vụ của các bộ, ngành và địa phương

a) Chấn chỉnh và tăng cường trách nhiệm của các cơ quan lập, thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền. Đối với các dự án khởi công mới, các cấp có thẩm quyền chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy

mô của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực, chương trình đã được phê duyệt; chỉ được phê duyệt quyết định đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách. Đối với các dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn, chỉ được phê duyệt quyết định đầu tư phần vốn ngân sách trung ương theo đúng mức vốn đã được thẩm định.

b) Việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của các dự án đang triển khai dở dang đã được giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ thực hiện theo các quy định sau:

- Đối với các dự án phê duyệt quyết định đầu tư hoặc phê duyệt quyết định đầu tư điều chỉnh trước khi Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình có hiệu lực thi hành: Rà soát các nội dung đầu tư phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn trong phạm vi quản lý của ngân sách cấp mình.

- Đối với các dự án phê duyệt quyết định đầu tư hoặc điều chỉnh quyết định đầu tư sau khi Nghị định số 83/2009/NĐ-CP có hiệu lực thi hành: Rà soát các nội dung đầu tư, cắt giảm các chi phí, hạng mục không thật cần thiết trên nguyên tắc vẫn bảo đảm mục tiêu chủ yếu của dự án, hiệu quả đầu tư nhằm giảm chi phí đầu tư, bảo đảm không vượt tổng mức đầu tư đã được phê duyệt. Sau khi áp dụng các giải pháp trên, nếu dự án vẫn phải điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư từ các nguyên nhân do biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu; chính sách tiền lương và chi phí giải phóng mặt bằng; trên cơ sở sắp xếp thứ tự ưu tiên thực hiện các dự án, người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét quyết định dừng những dự án không bảo đảm hiệu quả đầu tư, chưa thật cấp bách để tập trung vốn cho các dự án cấp bách và hiệu quả cao hơn. Trong phạm vi cân đối ngân sách của cấp mình, người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét, quyết định điều chỉnh dự án.

- Việc điều chỉnh dự án phải bảo đảm hiệu quả đầu tư, mục tiêu đầu tư, khả năng cân đối nguồn vốn và khả năng hoàn thành dự án đúng tiến độ.

- Làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, dẫn đến việc tăng tổng mức đầu tư các dự án không thuộc các trường hợp được phép điều chỉnh theo quy định.

- Chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách địa phương và huy động các nguồn vốn khác để thực hiện dự án đối với phần điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư so với quyết định đầu tư ban đầu hoặc các quyết định đầu tư điều chỉnh quy định tại các Quyết định giao kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ.

c) Đối với những dự án có thể chuyển đổi hình thức đầu tư theo tinh thần Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính

phủ: Người có thẩm quyền quyết định đầu tư tổ chức rà soát các nội dung đầu tư và phê duyệt lại các dự án theo quy định hiện hành cho phù hợp với các quy định của pháp luật đối với hình thức đầu tư mới.

d) Tăng cường công tác giám sát, thanh tra, kiểm tra về việc lập dự án, thẩm định, thẩm tra dự án đầu tư.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan:

a) Kiểm soát và thẩm định chặt chẽ về nguồn vốn và tổng mức vốn các dự án được bố trí từ nguồn ngân sách Trung ương. Đối với các dự án khởi công mới, chỉ bố trí vốn ngân sách trung ương cho các dự án phê duyệt quyết định đầu tư theo đúng mức vốn đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định.

b) Hướng dẫn việc giao nhiệm vụ cho các địa phương tổ chức thẩm định nguồn vốn và cân đối vốn đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn tính đến kế hoạch năm 2013, nhưng có yêu cầu điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư. Ngân sách Trung ương chỉ hỗ trợ mức vốn theo tỷ lệ quy định tại Quyết định số 60/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ theo tổng mức đầu tư ban đầu hoặc tổng mức đầu tư theo các quyết định đầu tư quy định tại các Quyết định giao kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ.

c) Hướng dẫn việc giao nhiệm vụ cho các địa phương tổ chức thẩm định nguồn vốn các dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư so với các quyết định đầu tư quy định tại các Quyết định giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015. Các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 thực hiện theo kế hoạch vốn đã giao.

d) Hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương đối với việc cân đối nguồn vốn ngân sách địa phương hoặc huy động các nguồn vốn khác để thực hiện đối với phần điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của các dự án đang được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trung ương và trái phiếu Chính phủ nêu trên, bao gồm cả các dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định nguồn vốn đối với phần điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư trước thời điểm ban hành Chỉ thị này.

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ giải pháp xử lý đối với các dự án phê duyệt Quyết định đầu tư trước khi ban hành Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011, mặc dù không tăng tổng mức đầu tư, có hỗ trợ từ ngân sách trung ương nhưng hiện nay rất khó bố trí đủ phần hỗ trợ từ ngân sách trung ương.

II. TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHẪM GIẢM TỐI ĐA NỢ ĐỢNG XÂY DỰNG CƠ BẢN

1. Các Bộ, ngành và địa phương:

a) Báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2013 và các giải pháp xử lý nợ đọng trong thời gian tới gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

b) Kiểm điểm, xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng cơ quan (gắn với trách nhiệm cá nhân) trong việc để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản trong thời gian qua. Đồng thời, phải tự cân đối các nguồn vốn để xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

c) Các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch đã giao.

d) Không yêu cầu doanh nghiệp ứng vốn thực hiện dự án khi chưa được bố trí vốn, dẫn đến hậu quả phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

đ) Chỉ được tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu đã được bố trí vốn. Đối với các gói thầu đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, tổ chức nghiệm thu và thanh quyết toán theo đúng hợp đồng đã ký theo quy định tại Điều 58 và Điều 59 của Luật Đấu thầu, tránh tình trạng nợ đọng, chiếm dụng vốn của nhà thầu.

e) Lập và điều chỉnh kế hoạch đấu thầu theo tiến độ, kế hoạch vốn được phân bổ của từng dự án theo đúng quy định tại Điều 6, Luật Đấu thầu và Khoản 3, Điều 10 Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng.

g) Không sử dụng vốn vay ngân sách địa phương để bố trí cho các dự án khởi công mới khi chưa xác định hoặc thẩm định được nguồn vốn để hoàn trả.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính:

a) Hướng dẫn các Bộ, ngành và địa phương xử lý dứt điểm tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Định kỳ hàng năm báo cáo tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản và tổng hợp chung trình Thủ tướng Chính phủ, trong đó làm rõ trách nhiệm, cá nhân đối với các bộ, ngành và địa phương gây phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

c) Không bố trí vốn ngân sách trung ương, bao gồm: nguồn vốn kế hoạch hàng năm, ứng trước kế hoạch năm sau, dự phòng ngân sách trung ương và các nguồn vốn ngân sách trung ương khác cho các dự án khởi công

mới chưa được thẩm định nguồn vốn; phê duyệt quyết định đầu tư không đúng theo văn bản thẩm định nguồn vốn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các dự án chuyên tiếp điều chỉnh tổng mức đầu tư theo các quy định tại tiết b, c, điểm 2, mục I nêu trên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ và những quy định trong Chỉ thị này, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện để bảo đảm không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản, sử dụng có hiệu quả vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ.

2. Các cơ quan thanh tra:

a) Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc lập, thẩm định, phê duyệt và phân bổ, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ; trong đó, tập trung kiểm tra việc phê duyệt, điều chỉnh tổng mức đầu tư, nợ vốn đầu tư xây dựng cơ bản, đặc biệt là các dự án có mức độ thay đổi tổng mức đầu tư lớn.

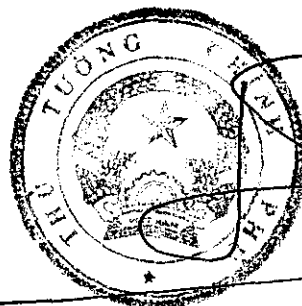
b) Tổ chức việc công bố công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra; thực hiện nghiêm túc công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra theo quy định pháp luật; đề xuất với Chính phủ có chế tài xử lý nghiêm các vi phạm về quản lý, sử dụng vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện và định kỳ 6 tháng báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế và Tổng công ty NN;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (3b).XH 360

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng